

Bản án số: 139/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 26-12-2024

V/v: *Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Ông Vũ Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Ngọc Minh**

Ông Hoàng Văn Khiếu

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Hoàng Ngọc Triều** - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:
Bà Diêm Thị Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Yên Bái. Xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 258/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2024 về “*Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 98/2024/QĐST-HNGĐ ngày 11-12-2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thị Thúy N.

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn H.

Cùng địa chỉ: Tổ 9, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái.

(*Chị Hoàng Thị Thúy N có mặt, anh Trần Văn H vắng mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24-10-2024 và Bản tự khai ngày 05-11-2024, nguyên đơn là chị Hoàng Thị Thúy N trình bày: Chị và anh Trần Văn H đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện L ngày 09-9-2019. Sau khi kết hôn hai người chung sống hòa thuận đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh Trần Văn H hay uống rượu và nợ nần, không chăm lo đến gia đình nên dẫn đến thường xuyên cãi cọ. Hai người đã sống ly thân, không còn tình cảm gì với nhau nữa. Vì vậy chị Hoàng Thị Thúy N yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Trần Văn H.

Về con chung, chị Hoàng Thị Thúy N xác định giữa hai người có 01 con chung là cháu Trần Đại N - Sinh ngày 16-4-2020. Chị Hoàng Thị Thúy N đề nghị được nuôi con, không yêu cầu anh Trần Văn H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hoàng Thị Thúy N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Yên Bái đã nhiều lần tổng đạt văn bản tố tụng cho anh Trần Văn H. Nhưng anh Trần Văn H không có mặt theo triệu tập, nên không có lời khai.

Ngày 19-11-2024, Toà án nhân dân huyện L tỉnh Yên Bái mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải. Do anh Trần Văn H vắng mặt và chị Hoàng Thị Thúy N có đơn từ chối hoà giải nên phiên họp không thể tiến hành được.

Tại phiên toà, nguyên đơn, chị Hoàng Thị Thúy N giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị được ly hôn với anh Trần Văn H và yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung, nợ chung.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Yên Bái tại phiên toà: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Thủ tục phiên tòa đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, nên việc xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ do các đương sự cung cấp và nội dung xác minh tại cơ sở thấy rằng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về ly hôn và tranh chấp nuôi con chung là có căn cứ do hiện nay tình trạng vợ chồng giữa các đương sự đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Việc nguyên đơn đề nghị được nuôi con chung là phù hợp với quy định của pháp luật vì hiện nay con chung của hai người còn nhỏ và đang sinh sống cùng nguyên đơn. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn để xử cho nguyên đơn ly hôn với bị đơn và giao con chung cho nguyên đơn nuôi dưỡng. Do nguyên đơn không yêu cầu nên bị đơn không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Theo quy định tại các Điều 51, Điều 56, các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình

Về tài sản chung: Do các đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn có yêu cầu giải quyết ly hôn và tranh chấp về nuôi con với bị đơn cư trú tại thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Yên Bái theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do chính đáng. Vì vậy Tòa án căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn và Giấy chứng nhận kết hôn do Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện L cấp ngày 09-9-2019. Thể hiện việc kết hôn giữa anh Trần Văn H và chị Hoàng Thị Thúy N là hợp pháp. Theo lời khai của nguyên đơn thì mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2022, do không thể hàn gắn được nên hai người đã sống ly thân. Lời khai của nguyên đơn về tình trạng hôn nhân của vợ chồng phù hợp với nội dung do Tổ trưởng tổ dân phố số 9, thị trấn Y, huyện L cung cấp. Nên có đủ căn cứ để khẳng định hôn nhân của vợ chồng lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể hàn gắn được. Do đó, cần căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn để xử cho chị Hoàng Thị Thúy N ly hôn với anh Trần Văn H.

[2.2] Về con chung: Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn và Giấy khai sinh, thể hiện: Chị Hoàng Thị Thúy N và anh Trần Văn H có 01 con chung là cháu Trần Đại N - sinh ngày 16-4-2020. Qua xác minh tại cơ sở, hiện nay anh Trần Văn H thường xuyên uống rượu, thiếu quan tâm đến gia đình. Cháu Trần Đại N còn nhỏ và hiện nay đang sống cùng mẹ. Vì vậy, để đảm bảo cho quyền lợi của cháu được chăm sóc, giáo dục và phát triển tốt nhất. Cần căn cứ vào quy định của các Điều 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình để chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị Thúy N để giao con chung cho chị Hoàng Thị Thúy N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Do chị Hoàng Thị Thúy N không yêu cầu, nên anh Trần Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Do các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí và chi phí tố tụng: Chị Hoàng Thị Thúy N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Yên Bái về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự ; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12 - 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Hoàng Thị Thúy N

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Thúy N được ly hôn với anh Trần Văn H.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Đại N - sinh ngày 16-4-2020 cho chị Hoàng Thị Thúy N được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Trần Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung

Anh Trần Văn H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung hoặc yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị Thúy N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số: AA/2024/0001257 ngày 05-11-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Yên Bái. Chị Hoàng Thị Thúy N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị Thúy N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày xét xử sơ thẩm. Anh Trần Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện L;
- Các đương sự
- THA Dân sự huyện L;
- Niêm yết, UBND thị trấn Y
- Lưu: Hồ sơ,

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Dũng

